TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 124/2025/QĐST-HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 23 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN T LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 94/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lý Thị Th, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn Ngòi N, xã Bạch X, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh Triệu Văn T, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn Ngòi N, xã Bạch X, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 144, 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, *quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án*;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận T ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận T ly hôn giữa chị Lý Thị Th và anh Triệu Văn T *[Giấy chứng nhận kết hôn số 22, ngày 15/10/2015 của Ủy ban nhân dân xã Bạch X, huyện Hàm Y, tỉnh Tuyên Quang (nay là Ủy ban nhân dân xã Bạch X, tỉnh Tuyên Quang)]*.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lý Thị Th là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Triệu Thị H, sinh ngày 30/3/2013 và Triệu Văn V, sinh ngày 25/6/2015. Anh Triệu Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con chung sau ly hôn.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và vay nợ chung: Chị Lý Thị Th và anh Triệu Văn T cùng xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lý Thị Th tự nhận nộp toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Giấy thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 000006526540 ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Công ty cổ phần thanh toán quốc gia Việt Nam và Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 58 ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Th hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị Lý Thị Th số tiền chênh lệch 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Triệu Văn T không phải nộp án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND Khu vực 2 - Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- UBND xã Bạch Xa;
- Các đương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Hoàng Mạnh Tuấn